

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

## TỜ TRÌNH

### Về việc phương án tăng vốn điều lệ của PVI Re thông qua hình thức chào bán đấu giá cổ phiếu ra công chúng

#### Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Thực hiện chủ trương tăng vốn điều lệ của PVI Re nhằm phát triển mở rộng hoạt động kinh doanh, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông về phương án tăng vốn điều lệ của PVI Re thông qua hình thức chào bán công như sau:

#### PHẦN 1: CƠ SỞ TĂNG VỐN

##### I. Bối cảnh kinh tế vĩ mô 2020 và dự báo giai đoạn 2021-2025

###### *Tổng quan tình hình kinh tế Việt Nam*

Giống như các quốc gia khác trên thế giới, ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh Covid-19 ngay từ đầu năm 2020 đã tác động đến tất cả các lĩnh vực của nền kinh tế Việt Nam. GDP cả năm 2020 tăng 2,91%, thấp nhất trong 10 năm, nhưng trong bối cảnh Covid-19 tác động tiêu cực tới hầu hết các hoạt động kinh tế, đây vẫn là mức tăng trưởng nằm trong nhóm cao nhất thế giới. Theo IMF, GDP toàn cầu giảm 3,5% trong năm 2020, bất chấp các nước đã đưa ra các gói kích thích kinh tế hàng nghìn tỷ USD và chính sách tiền tệ nới lỏng và cho vay khẩn cấp chưa có tiền lệ.

Năm 2020, nền kinh tế Việt Nam tiếp tục được hưởng lợi từ chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, đặc biệt là ngành sản xuất: Xuất khẩu tăng 6,5%; cán cân thương mại xuất siêu đạt mức cao kỷ lục 19,1 tỷ USD. Tổng vốn đầu tư FDI năm 2020 giảm so với năm 2019 do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, tuy nhiên điểm tích cực là tổng vốn đăng ký tăng thêm đạt trên 6,4 tỷ USD (tăng 10,6% so với cùng kỳ), phản ánh làn sóng tái cơ cấu chuỗi cung ứng vẫn đang diễn ra và Việt Nam đang hưởng lợi từ quá trình này. Đặc biệt, trong tổng vốn đầu tư đăng ký năm 2020 lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo dẫn đầu với tổng vốn đầu tư đạt 13,6 tỷ USD, chiếm 47,7% tổng vốn đầu tư đăng ký.

Chỉ số lạm phát (chỉ số giá tiêu dùng - CPI) của năm 2020, được kiểm soát tốt, ước tăng 3,23% - đạt mục tiêu tăng dưới 4% của Quốc hội.

Chính sách tiền tệ có nhiều biến đổi năm 2020 để hỗ trợ nền kinh tế. Trong năm 2020, Ngân hàng Nhà nước đã ba lần điều chỉnh giảm đồng bộ các mức lãi suất với tổng mức giảm tới 1,5 - 2%/năm lãi suất điều hành; giảm 0,6 - 1%/năm trần lãi suất tiền gửi; giảm 1,5%/năm trần lãi suất cho vay đối với các lĩnh vực ưu tiên. Thanh khoản hệ thống ngân hàng dồi dào do tín dụng tăng thấp so với các năm gần đây và so với mức tăng cung tiền. Kết quả hàng loạt ngân hàng giảm mạnh lãi suất tiền gửi trong năm 2020.

Bước vào giai đoạn 2021-2025, nền kinh tế Việt Nam được dự báo có nhiều thuận lợi và khó khăn đan xen. Về mặt thuận lợi, Việt Nam đã thể hiện được sự an toàn, ổn định và tiềm năng, tiềm lực kinh tế, thu hút các nhà đầu tư nước ngoài. Bên cạnh đó sự phát triển của Cách mạng công nghiệp 4.0 và việc tham gia các thỏa thuận thương mại tự do (FTA) thế hệ mới như Hiệp định Đối tác Xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp

định Đối tác Kinh tế toàn diện khu vực (RCEP), Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – Liên minh Châu Âu (EVFTA), Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - Vương Quốc Anh (UKVFTA) được kỳ vọng sẽ mang lại nhiều cơ hội phát triển kinh tế cho Việt Nam. Với những chính sách phù hợp về thu hút đầu tư, Việt Nam sẽ tiếp tục là điểm đến của làn sóng tái cơ cấu chuỗi cung ứng, từ đó tiếp tục duy trì tăng trưởng xuất khẩu. Bên cạnh những thuận lợi, nền kinh tế Việt Nam cũng sẽ đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Sự tăng trưởng kinh tế trong những năm tới vẫn phụ thuộc rất lớn vào tốc độ hồi phục của kinh tế thế giới và khả năng triển khai cũng như hiệu quả của vaccine Covid-19, do nền kinh tế Việt Nam có độ mở cửa cao và đang tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

Với nền tảng vĩ mô ổn định, các động lực tăng trưởng giữ vững và tăng tốc cùng với đà hồi phục của kinh tế thế giới, nhiều tổ chức như IMF, ADB, WB đánh giá tăng trưởng kinh tế Việt Nam có cơ hội hồi phục mạnh trên 6% trong năm 2021 và tăng về mức bình quân 6.7% giai đoạn 2015-2019 trong năm 2022.

## **II. Triển vọng phát triển tích cực của ngành bảo hiểm và tái bảo hiểm**

Với vai trò ngày càng quan trọng trong việc ổn định và phát triển kinh tế xã hội của tất cả các quốc gia, ngành bảo hiểm và tái bảo hiểm (TBH) được dự báo tiếp tục tăng trưởng.

### ***Đối với thị trường quốc tế***

Về hoạt động kinh doanh TBH, sự phục hồi của thị trường đầu tư, kết hợp với việc các nhà đầu tư cam kết bổ sung thêm vốn và phát hành chứng khoán nợ cũng như cách công ty TBH quản lý rủi ro và chi phí thận trọng, đã chứng kiến nguồn vốn quay trở lại vào thời điểm Quý 3 năm 2020 chỉ thấp hơn 3% so với cuối tháng 12 năm 2019. Thị trường TBH toàn cầu nói chung không bị hạn chế về vốn trong những mùa tái tục gần đây, tuy thị trường ngày càng thận trọng cao hơn, cùng với việc ngày càng tập trung vào khả năng sinh lợi kinh doanh nghiệp vụ. Thị trường TBH toàn cầu được dự báo sẽ tiếp tục tăng trưởng trong giai đoạn 2021-2025 với mức tăng trưởng bình quân 6%/năm.

### ***Đối với thị trường trong nước***

Trong năm 2020, dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp ở Việt Nam và trên toàn thế giới đã ảnh hưởng đến tất cả các lĩnh vực của nền kinh tế nói chung và hoạt động kinh doanh bảo hiểm, tái bảo hiểm nói riêng. Tuy nhiên đây là lĩnh vực chưa chịu tác động mạnh trực tiếp và có độ trễ. Tại Việt Nam, trên nền tảng năng lực tài chính, hiệu quả hoạt động, khả năng quản trị điều hành và quản trị rủi ro của các doanh nghiệp bảo hiểm được nâng cao, doanh thu kinh doanh lĩnh vực bảo hiểm năm 2020 duy trì đà tăng tương đối ổn định. Tổng doanh thu phí bảo hiểm ước đạt 184.662 tỷ đồng, tăng 15% so với năm 2019.

Thị trường bảo hiểm năm 2020 của Việt Nam được đánh giá là tăng trưởng cao và bền vững. Tính đến cuối năm 2020, tổng tài sản của các doanh nghiệp bảo hiểm ước đạt 552.403 tỷ đồng, tăng 20% so với thời điểm cuối năm 2019. Các doanh nghiệp bảo hiểm đã đầu tư trở lại nền kinh tế ước đạt 460.457 tỷ đồng, tăng 22% so với năm 2019. Tổng nguồn vốn chủ sở hữu ước đạt 113.523 tỷ đồng, tăng 9,3% so với cùng kỳ năm 2019; chi trả quyền lợi bảo hiểm ước đạt 48.223 tỷ đồng, tăng 11,4% so với cùng kỳ 2019.

Trên nền tảng phục hồi của nền kinh tế năm 2021, các doanh nghiệp bảo hiểm được dự đoán vẫn tiếp tục tăng trưởng ổn định trong năm 2021. Đặc biệt, dự báo thị trường Bảo hiểm Phi nhân thọ năm 2021 sẽ đạt giá trị khoảng 70.000 tỷ đồng tương đương tăng trưởng 25% so với năm 2020.

Tại Việt Nam, mức độ thâm nhập của bảo hiểm hiện nay mới chỉ đạt 2,7% so với GDP, thấp hơn so với mức trung bình của khối ASEAN (3,55%), châu Á (5,37%) và mức

trung bình thế giới (6,3%),... Đặc biệt, dư địa tại một số lĩnh vực như bảo hiểm thiên tai, bảo hiểm tài sản công, bảo hiểm xuất nhập khẩu, bảo hiểm sức khỏe và con người,... vẫn còn rất nhiều để các doanh nghiệp tiếp tục khai thác.

Chính phủ Việt Nam nỗ lực hỗ trợ cho sự phát triển của thị trường. Khung khổ pháp lý về kinh doanh bảo hiểm dần được hoàn thiện theo hướng đơn giản hóa và giảm bớt thủ tục hành chính, tạo môi trường pháp lý đồng bộ, công khai, minh bạch và bình đẳng cho các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế tham gia hoạt động trên thị trường, phù hợp với các chuẩn mực và cam kết quốc tế của Việt Nam trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm. Đầu năm 2019, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Đề án cơ cấu lại thị trường chứng khoán và thị trường bảo hiểm đến năm 2020, định hướng đến năm 2025 nhằm thực hiện mục tiêu phát triển toàn diện, an toàn, bền vững, hiệu quả, đáp ứng nhu cầu của toàn xã hội. Cùng với đó, Quốc hội khóa XIV cũng đã ban hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ số 42/2019/QH14 nội luật hóa cam kết quốc tế về dịch vụ phụ trợ bảo hiểm tại Hiệp định CPTPP, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn và hoàn chỉnh các yếu tố của thị trường. Thực hiện yêu cầu của Quốc hội về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2021, Bộ Tài chính đang chủ trì xây dựng dự thảo Luật Kinh doanh bảo hiểm (sửa đổi) để trình các cấp có thẩm quyền theo đúng tiến độ.

Với triển vọng tăng trưởng phí bảo hiểm gốc từ thị trường trong nước như vậy, phí nhận TBH hoàn toàn có thể tăng trưởng một cách có cơ sở. Theo tính toán của PVI Re từ nguồn số liệu của Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam tới hết tháng 6/2020, thị phần của PVI Re hiện mới chỉ chiếm 8% tổng phí nhượng TBH của toàn thị trường. Phần lớn phí nhượng TBH của thị trường đang được nhượng cho các nhà tái nước ngoài. Điều này cho thấy cơ hội và tiềm năng khai thác dịch vụ từ thị trường trong nước cho PVI Re vẫn còn rất lớn. Để làm được điều này, PVI Re cần phải tăng cường khả năng tài chính, nâng cao xếp hạng tín nhiệm, mở rộng hơn nữa năng lực thu xếp TBH.

### **III. Sự cần thiết của việc tăng vốn đối với PVI Re**

PVI Re trong những năm gần đây đã đạt được những thành tựu phát triển nổi bật: tổng doanh thu đạt mức tăng trưởng bình quân 3 năm khoảng gần 6%, lợi nhuận trước thuế đạt tăng trưởng bình quân 3 năm đạt 6%; trong đó năm 2020 lợi nhuận trước thuế đạt mức cao nhất trong lịch sử từ khi thành lập.

Cùng với sự phát triển đó, PVI Re đã hoàn tất xây dựng được các nguồn lực cần thiết phục vụ phát triển lâu dài, bền vững, xây dựng hệ thống quản trị minh bạch và theo chuẩn mực quốc tế bao gồm đầy đủ các quy chế, quy định, quy trình hoạt động chặt chẽ, nâng cao năng lực quản trị hoạt động, quản trị rủi ro.

Hoạt động kinh doanh của PVI Re ghi nhận nhiều kết quả vượt trội. PVI Re ý thức được rằng, kết quả đạt được chủ yếu là nhờ sức bật tăng trưởng của nền kinh tế và ngành bảo hiểm, lợi thế từ sự hỗ trợ của PVI Holdings và PVI Ins cũng như sự nỗ lực của toàn thể CBNV. Tuy nhiên, trong kinh doanh TBH, việc phát triển thị phần, tăng trưởng phí nhận TBH, gia tăng mức giữ lại phải luôn đi cùng với sự gia tăng quy mô vốn nhằm đảm bảo khả năng thanh toán.

Nhìn lại quá trình hoạt động, PVI Re nhận thấy rõ hạn chế hết sức to lớn về quy mô đã ảnh hưởng đáng kể đến kết quả kinh doanh. Cụ thể:

- Theo quy định của Luật Kinh doanh bảo hiểm hiện hành, PVI Re chỉ được phép giữ lại tối đa 10% trên vốn chủ sở hữu. Nguồn nhận từ PVI Ins chiếm khoảng 60% tổng phí nhận TBH của PVI Re. Thống kê cho thấy, tỷ lệ bồi thường bình quân 5 năm từ nguồn này ở mức 42% là khá thấp so với thị trường. Tuy nhiên do hạn chế về vốn nên mức giữ lại bình quân với nguồn này chỉ đạt tỷ lệ bình quân khoảng

34%, đặc biệt là các dịch vụ trong ngành dầu khí có quy mô lớn, tỷ lệ giữ lại còn ở mức thấp hơn nhiều.

- Cũng tương tự đối với nguồn nhận TBH trong nước, các dữ liệu lịch sử cho thấy nhiều dịch vụ nhận tái bảo hiểm nhiều dịch vụ như Tài sản, Kỹ thuật có hiệu quả tốt trong nhiều năm liền, nhưng do lo ngại về quy mô vốn ảnh hưởng đến khả năng thu xếp, nhiều công ty bảo hiểm trong nước cũng nhượng phần lớn cho các nhà TBH nước ngoài và chỉ nhượng một phần nhỏ tỷ lệ cho các công ty trong nước trong đó có PVI Re.
- Đối với nguồn nhận nước ngoài, sau những năm đầu phát triển nóng với kết quả không được tích cực khi tỷ lệ bồi thường tăng cao, PVI Re đã chủ động điều chỉnh chính sách khai thác từ năm 2014. Đến nay, tỷ lệ doanh thu phí nhận từ nguồn nước ngoài chỉ chiếm khoảng 11% tổng phí nhận TBH của PVI Re. Theo đánh giá của PVI Re, kết quả hoạt động nhận TBH nước ngoài phụ thuộc nhiều vào Rating của PVI Re. Với mức xếp hạng B++ hiện nay, tuy đã rất gần với mức xếp hạng A-, nhưng PVI Re vẫn gặp khó khăn trong việc có thể tham gia sâu hơn vào việc nhận TBH từ nguồn dịch vụ nước ngoài có chất lượng. Yêu cầu về Rating vẫn là yêu cầu bắt buộc đối với các quốc gia phát triển và các đối tác hàng đầu khu vực và thế giới. Qua các kỳ đánh giá xếp hạng tín nhiệm Rating với AM.Best, một trong những yếu tố tiên quyết trong việc tăng mức xếp hạng tín nhiệm Rating mà nhà đánh giá đưa ra là công ty phải tăng năng lực tài chính, đảm bảo nguồn vốn ổn định để đối phó với những rủi ro phát sinh trong tương lai. Vì vậy, việc tăng vốn cho PVI Re là một điều kiện để nâng mức xếp hạng tín nhiệm Rating, qua đó nâng cao vị thế và thương hiệu PVI Re trên trường quốc tế. Lợi ích được hưởng theo đó là nguồn dịch vụ từ các đối tác quốc tế sẽ đa dạng hơn với mức phí và các điều kiện điều khoản tốt hơn, từ đó hiệu quả hoạt động kinh doanh nguồn nước ngoài sẽ đạt hiệu quả tốt hơn.

Đứng trước những triển vọng tích cực trong giai đoạn sắp tới, quy mô vốn của PVI Re là yếu tố hạn chế cho tiềm năng tăng trưởng trong tương lai. PVI Re cần phải tăng vốn điều lệ sẽ góp phần nâng cao năng lực tài chính, tăng mức giữ lại đối với những dịch vụ có hiệu quả cao, qua đó gia tăng hiệu quả hoạt động kinh doanh của PVI Re. Bên cạnh đó, việc tăng vốn cũng giúp công ty nâng mức xếp hạng tín nhiệm, mở rộng hoạt động kinh doanh cũng như đẩy mạnh, quảng bá thương hiệu PVI Re trên thị trường tái bảo hiểm quốc tế.

Với những lý do phân tích nêu trên, có thể nói việc tăng vốn điều lệ của PVI Re là nhu cầu tất yếu và cần thiết nhằm nắm bắt cơ hội kinh doanh trên thị trường hiện nay. Đó là cơ sở để PVI Re có những bước phát triển mới nhằm đạt mục tiêu chiến lược đề ra từ ngày thành lập là trở thành nhà tái bảo hiểm hàng đầu Việt Nam và khu vực.

#### **IV. Cơ sở pháp lý tăng vốn**

Việc tăng vốn của PVI Re và các vấn đề liên quan chịu sự điều chỉnh chủ yếu của:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Kinh doanh bảo hiểm số 24/2000/QH10 ngày 09/12/2000, Luật sửa đổi, bổ sung số 61/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và Luật sửa đổi, bổ sung số 42/2019/QH14 ngày 14/06/2019;
- Nghị định 73/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 và thông tư 50/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 hướng dẫn quy định chi tiết thi hành luật kinh doanh bảo hiểm và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật kinh doanh bảo hiểm;
- Các văn bản pháp lý có liên quan khác.

## PHẦN 2: PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN

Căn cứ Nghị quyết số 33/NQ-PVI ngày 15/6/2020 của Hội đồng quản trị PVI về chủ trương tăng vốn điều lệ của PVI Re từ 728 tỷ đồng lên 1044 tỷ đồng, phương án tăng vốn là bằng hình thức chào bán đầu giá cổ phiếu ra công chúng, bảo đảm tỷ lệ sở hữu của PVI là 51% - tỷ lệ chiếm quyền chi phối.

Phương án tăng vốn cụ thể như sau:

**Phương thức phát hành:** Tăng vốn điều lệ thông qua hình thức chào bán đầu giá cổ phiếu ra công chúng

**Số lượng cổ phần phát hành:** 31,6 triệu cổ phần;

**Loại cổ phần:** Cổ phần phổ thông;

**Mệnh giá:** 10.000 đồng/cổ phần;

**Số vốn điều lệ dự kiến huy động thêm:** 316 tỷ đồng

**Số vốn điều lệ mới sau khi tăng:** 1.044 tỷ đồng

**Nguyên tắc xác định giá phát hành:**

Hội đồng quản trị quyết định giá bán cổ phần không được thấp hơn giá thị trường tại thời điểm chào bán hoặc giá trị được ghi trong sổ sách của cổ phần tại thời điểm gần nhất.

Mức giá chào bán mục tiêu: không thấp hơn 20.000 đồng/cổ phiếu.

**Số vốn PVI Re thực nhận được bổ sung cho hoạt động kinh doanh:**

Phụ thuộc vào mức đầu giá thành công, nhưng không thấp hơn 632 tỷ đồng.

**Quy định về hạn chế chuyển nhượng:** Không hạn chế chuyển nhượng.

**Thời gian thực hiện:**

Thời gian hoàn thành dự kiến: Trước năm 2023.

Giao cho Hội đồng quản trị PVI Re quyết định thời gian cụ thể.

## PHẦN 3: PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN

### I. Mục đích và phương án sử dụng vốn

Thực hiện thành công phương án tăng vốn trên, PVI Re sẽ có tiềm lực để tăng cường đầu tư vào các lĩnh vực kinh doanh tiềm năng, hiệu quả và nòng cốt bao gồm mở rộng khả năng khai thác dịch vụ, nâng cao mức giữ lại. Vốn điều lệ tăng sẽ giúp PVI Re thực hiện các kế hoạch mục tiêu như sau:

- Với mức giá chào bán mục tiêu là 20.000 đồng, tổng số vốn dự kiến sẽ huy động được là 632 tỷ đồng. Nguồn vốn từ vốn điều lệ tăng thêm, thặng dư vốn cổ phần và các quỹ dự phòng nghiệp vụ sẽ được sử dụng để đầu tư tài chính trong giới hạn cho phép của Bộ Tài chính với tiêu chí an toàn và hiệu quả cao;
- Có khả năng nâng mức xếp hạng tín nhiệm AMBest của PVI Re, giúp PVI Re có nhiều cơ hội phát triển kinh doanh nhận TBH nước ngoài hiệu quả chất lượng cao;
- Tăng cường khả năng tài chính của PVI Re nhằm thu hút dịch vụ nhận TBH trong và ngoài nước. Đồng thời nâng cao mức giữ lại các dịch vụ có hiệu quả;
- Phát triển hơn nữa kinh doanh TBH các nghiệp vụ bán lẻ.

Kế hoạch kinh doanh 5 năm 2021-2025 nếu tăng vốn thành công được xây dựng chi tiết dựa trên các giả định cơ bản như sau:

- Việc tăng vốn điều lệ được hoàn thành trước ngày 31/12/2021, nếu không PVI Re sẽ xây dựng lại kế hoạch 5 năm 2021-2025;
- Lãi suất tiền gửi sẽ hồi phục và đạt mức bình quân 7,3%/năm trong giai đoạn 2022-2025.

1.1. Hoạt động kinh doanh TBH:

- Doanh thu phí nhận TBH kế hoạch cả giai đoạn đạt 10.159 tỷ đồng, mức tăng trưởng bình quân 5 năm đạt 15%. Trong đó doanh thu phí nhận TBH từng nguồn chi tiết kế hoạch như sau:

Giả định tốc độ tăng trưởng doanh thu phí nhận các nguồn:

Nguồn	2021	2022	2023	2024	2025
1.PVI INS	-10%	10%	20%	20%	20%
2.Trong nước	5%	20%	30%	20%	20%
3.Nước ngoài	-26%	20%	30%	30%	30%

Phí nhận tái bảo hiểm:

Nguồn	2021	2022	2023	2024	2025
1.PVI INS	780	858	1,030	1,236	1,483
2.Trong nước	475	570	741	890	1,068
3.Nước ngoài	122	146	190	247	321
<b>Tổng</b>	<b>1,378</b>	<b>1,575</b>	<b>1,962</b>	<b>2,373</b>	<b>2,872</b>

- Phí nhận TBH các nguồn duy trì mức tăng trưởng cao và tương đối ổn định qua các năm. Đặc biệt nguồn nước ngoài, sau khi thực hiện tăng vốn thành công, tiềm lực và xếp hạng tín nhiệm của PVI Re được nâng cao thì PVI Re sẽ có nhiều cơ hội tiếp cận với các dịch vụ quốc tế chất lượng, hiệu quả.
- Phí giữ lại kế hoạch cả giai đoạn đạt 3.785 tỷ đồng, đạt mức tăng trưởng bình quân 5 năm là 17%, với tỷ lệ giữ lại bình quân 5 năm đạt khoảng 37%.

1.2. Hoạt động đầu tư tài chính:

Sau tăng vốn thành công, vốn đầu tư tài chính của công ty được tăng thêm đáng kể. Các phương án đầu tư được tính toán, phát triển theo hướng linh hoạt, hiệu quả nhưng vẫn đảm bảo tính an toàn và tuân thủ theo đúng quy định của Nhà nước.

- Hoạt động đầu tư tài chính: Giả định về cơ cấu đầu tư tương ứng với quy mô vốn như sau:

Quy mô vốn đầu tư năm	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
	<b>1,776</b>	<b>2,365</b>	<b>2,449</b>	<b>2,536</b>	<b>2,624</b>
<b>Loại hình đầu tư</b>					
Tiền gửi	1,250	1,286	1,371	1,458	1,546
Đầu tư dài hạn khác	-	500	500	500	500
Trái phiếu	100	100	100	100	100
Đầu tư vào các quỹ	426	479	479	479	479
<b>Tổng</b>	<b>1,776</b>	<b>2,365</b>	<b>2,449</b>	<b>2,536</b>	<b>2,624</b>
Lợi nhuận đầu tư tài chính	116	173	180	188	196
<b>Tỷ suất lợi nhuận bình quân</b>	<b>6.5%</b>	<b>7.3%</b>	<b>7.4%</b>	<b>7.4%</b>	<b>7.5%</b>

### 1.3. Kế hoạch chi trả cổ tức:

Kế hoạch chi trả cổ tức giai đoạn 5 năm 2021-2025 trong điều kiện công ty tăng vốn thành công như sau:

Năm	2021	2022	2023	2024	2025
Tỷ lệ chi trả cổ tức	16.0%	16.0%	16.0%	16.0%	16.0%

Tỷ lệ chi trả cổ tức đạt 16%/năm là mức hấp dẫn so với các công ty trên thị trường, đặc biệt là trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ. Điều này sẽ giúp cổ phiếu của PVI Re có tính thu hút đối với các nhà đầu tư lớn tiềm năng.

**Bảng: Tổng hợp tỷ lệ chi trả cổ tức của một số công ty bảo hiểm phi nhân thọ lớn trên thị trường**

Sàn niêm yết	Công ty	Tỷ lệ chi trả cổ tức			
		Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Kế hoạch năm 2020
HSX	Bảo Việt	10.0%	10.0%	8.0%	
Upcom	Bảo Long	3.0%	5.5%	5.9%	9.5%
HSX	Bảo Minh	10.0%	12.0%	15.0%	10.0%
Upcom	ABIC	12.0%	12.0%	20.0%	14.0%
HSX	BIC	7.0%	7.0%	7.0%	8.0%
HSX	PJICO	12.0%	12.0%	13.0%	12.0%
HNX	PTI	12.0%	8.0%	10.0%	10.0%
HSX	MIC	cổ tức bằng cổ phiếu	8.0%	10.0%	
	VBI	2.6%	12.0%	11.0%	10-12%
HNX	Vinare	12.0%	12.0%	20.0%	12.0%

## II. Kế hoạch kinh doanh 5 năm sau tăng vốn:

### KẾ HOẠCH KINH DOANH 5 NĂM SAU TĂNG VỐN

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	2021	2022	2023	2024	2025
<b>TỔNG DOANH THU</b>	<b>1,769</b>	<b>2,047</b>	<b>2,506</b>	<b>3,002</b>	<b>3,590</b>
Doanh thu nhận TBH	1,378	1,575	1,962	2,373	2,872
Hoa hồng nhượng TBH net	246	260	320	390	465
Doanh thu khác từ bảo hiểm	14	15	19	23	29
Doanh thu hoạt động đầu tư tài chính	131	197	206	215	224
Doanh thu khác	0	0	0	0	0
<b>TỔNG CHI PHÍ</b>	<b>1,598</b>	<b>1,806</b>	<b>2,253</b>	<b>2,740</b>	<b>3,312</b>
Phí nhượng TBH	857	1,008	1,246	1,483	1,781
Chi trả bồi thường thuộc TNGL	154	161	206	269	332
Trích lập dự phòng nghiệp vụ	91	115	196	243	292
+Dự phòng bồi thường (net)	69	72	92	120	148
+Dự phòng phí (net)	7	23	75	87	101
+Dự phòng IBRN	0	2	7	9	10
+Dự phòng DĐL	16	17	21	27	33
Hoa hồng nhận TBH net	394	406	478	605	755
Chi khác HĐKD bảo hiểm	14	15	19	23	29
Chi phí quản lý	73	78	84	90	96
Chi phí hoạt động tài chính	15	24	25	27	28
Chi phí khác	0	0	0	0	0
<b>LỢI NHUẬN GỘP KDBH (chưa trừ CPQL)</b>	<b>127</b>	<b>146</b>	<b>157</b>	<b>163</b>	<b>178</b>
Lợi nhuận thuần KDBH (đã trừ CPQL)	54	68	73	74	82
Lợi nhuận hoạt động tài chính	116	173	180	188	196
Lợi nhuận khác	0	0	0	0	0
<b>Lợi nhuận thực hiện trước thuế</b>	<b>170</b>	<b>241</b>	<b>253</b>	<b>262</b>	<b>278</b>
Các khoản phải nộp NSNN	34	48	51	52	56
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>136</b>	<b>193</b>	<b>203</b>	<b>209</b>	<b>222</b>
<b>Các chỉ tiêu phân tích</b>					
LR	45.3%	45.1%	49.6%	51.4%	51.3%
ER	44.4%	42.7%	39.3%	39.7%	40.6%
CR	<b>89.7%</b>	<b>87.8%</b>	<b>88.9%</b>	<b>91.1%</b>	<b>91.9%</b>



#### **PHẦN 4: TIẾN ĐỘ DỰ KIẾN THỰC HIỆN PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN**

- Trình ĐHĐCĐ thường niên PVI Re năm 2021 thông qua phương án tăng vốn: Dự kiến cuối Tháng 5/2021;
- Sau khi ĐHĐCĐ thường niên thông qua phương án tăng vốn, PVI Re sẽ tiến hành tìm kiếm và làm việc với các nhà đầu tư, sau đó thực hiện các thủ tục theo quy định của Pháp luật với các Cơ quan quản lý có thẩm quyền để tổ chức bán đấu giá cổ phần ra công chúng: Dự kiến hoàn thành trước 31/12/2021.

*(\*): Việc tìm kiếm được nhà đầu tư là điều kiện tiên quyết để thực hiện tăng vốn. Do vậy PVI Re chỉ triển khai chào bán đấu giá cổ phần ra công chúng sau khi tìm được các nhà đầu tư tiềm năng và quan tâm đến cơ hội đầu tư cổ phiếu của PVI Re để đảm bảo uy tín của PVI Re nói riêng và PVI nói chung.*

#### **PHẦN 5: KIẾN NGHỊ**

Trên cơ sở các phân tích về cơ sở tăng vốn, phương án tăng vốn, kế hoạch sử dụng vốn, tiến độ dự kiến thực hiện, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt phương án tăng vốn điều lệ bằng hình thức chào bán đấu giá cổ phiếu ra công chúng như đã trình bày phía trên.

Kính trình./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**